



DANH SÁCH NHẬN HỌC BỔNG CỰU HỌC SINH NIÊN KHÓA 2002 - 2005

HỌC BỔNG VƯỢT KHÓ HIẾU HỌC 99 SUẤT, MỖI SUẤT TRỊ GIÁ 500.000Đ

STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	HỌC LỰC/ RÈN LUYỆN
1	Trần Đỗ Ái Quỳnh Như	10A1	Đạt/Tốt
2	Trần Hoài Như	10A1	Đạt/Tốt
3	Lê Minh Trí	10A1	Đạt/Tốt
4	Vũ Trần Gia Huy	10A1	Khá/Tốt
5	Đặng Phan Yên Nhi	10A2	Khá/Tốt
6	Nguyễn Trần Minh Châu	10A2	khá/Tốt
7	Hồ Hoàng Tâm Như	10A3	Tốt/ Tốt
8	Nguyễn Khánh Bảo Ngân	10A3	Tốt/ Tốt
9	Nguyễn Quốc Huy	10A3	Đạt/ Tốt
10	Đinh Thị Kiều Anh	10A4	Giỏi/Tốt
11	Trần Kinh Luân	10A4	Khá/Tốt
12	Phan Nguyễn Thảo Nguyên	10A4	Khá/Tốt
13	Dương Thanh Vy	10A5	Tốt/Tốt
14	Đặng Lê Dũng	10A5	Tốt/Tốt
15	Võ Trung Hiếu	10A6	Đạt/Tốt
16	Phạm Viết Hoàng Đạt	10A6	Khá/Tốt
17	Huỳnh Thái Khang	10A6	Khá/Tốt
18	Nguyễn Lê Anh Tú	10A7	Khá/Tốt
19	Trần Thảo Nguyên	10A7	Khá/Tốt
20	Cáp Nguyễn Hoài Thương	10A7	Đạt/Tốt
21	Lê Minh Đạt	10A8	Tốt/ Tốt
22	Phan Ngọc Hùng	10A8	Khá/ Tốt
23	Nguyễn Bảo Thiên	10A8	Tốt/Tốt
24	Nguyễn Thanh Kiều	10A9	Đạt/Tốt
25	Phan Nữ Phương Nghi	10A9	Khá/Tốt
26	Trần Khả Tuấn	10A9	Khá/Tốt
27	Nguyễn Thị Thanh Nga	10A9	Khá/Tốt
28	Lê Thảo Nguyên	11B1	Tốt/ Tốt
29	Trần Như Quỳnh	11B1	Đạt/Tốt
30	Nguyễn Hoàng Lê Vi	11B1	Đạt/Tốt
31	Lê Thị Thùy Vương	11B2	Đạt/Tốt
32	Nguyễn Đức Hiếu	11B2	Tốt / Tốt
33	Nguyễn Vũ Trọng Hoài	11B2	Tốt / Tốt
34	Bùi Tiểu Băng	11B3	Khá/Tốt
35	Nguyễn Minh Triết	11B3	Khá/Tốt
36	Lê Thùy Nga	11B4	Khá/Tốt
37	Huỳnh Gia Như	11B4	Tốt/Tốt
38	Nguyễn Lê Hiền Quyên	11B4	Khá/Tốt
39	Nguyễn Trần Đức Trí	11B5	Khá/ Tốt
40	Võ Hoàng Vương	11B5	Tốt / Tốt
41	Nguyễn Ngọc Phương Trinh	11B5	Đạt/ Tốt
42	Lê Trần Phương Linh	11B6	Khá/Tốt
43	Võ Ngọc Đô	11B6	Đạt/Khá
44	Nguyễn Huỳnh Phương Trang	11B6	Đạt/Tốt

45	Nguyễn Ngọc Ân	11B7	Khá/Tốt
46	Võ Ngọc Hiền	11B7	Tốt/Tốt
47	Nguyễn Trần Quang Phước	11B7	Khá/Tốt
48	Nguyễn Thị Như Ý	11B7	Tốt/Tốt
49	TRẦN Thị Hoàng Quyên	11B8	Tốt/Tốt
50	Nguyễn Hoàng Minh Huy	11B8	Khá/tốt
51	Đặng Thị Thanh Hiền	11B8	Khá/tốt
52	Nguyễn Hồng Việt Nghi	11B9	Đạt/Tốt
53	Mai Nguyễn Thiên Hương	11B9	Khá/Tốt
54	Nguyễn Kiều Phương	11B9	Tốt/Tốt
55	Nguyễn Hồ Xuân Trúc	11B10	Tốt/ Tốt
56	Nguyễn Hoàng Trọng Hiếu	11B10	Tốt/ Tốt
57	Võ Thị Ngọc Hân	11B10	Tốt/ Tốt
58	Đặng Thị Thanh Thùy	11B11	khá/Tốt
59	Võ Huỳnh Thu Trang	11B11	đạt/Tốt
60	Lương Ý Ly	11B11	khá/Tốt
61	Nguyễn Thị Xuân Giang	11B12	Khá/Tốt
62	Phan Nguyễn Khánh Hà	11B12	Tốt/Tốt
63	Nguyễn Thị Thanh Hiền	11B12	Khá/Tốt
64	Mai Nguyễn Bình	12C1	Khá/Tốt
65	Phạm Chí An	12C1	Khá/Tốt
66	Đỗ Văn Hiệp	12C2	Khá/Tốt
67	Nguyễn Anh Hoàng	12C2	Khá/Tốt
68	Nông Nguyễn Duy Hoàng	12C2	Tốt / Tốt
69	Lê Nhật Bảo Huy	12C3	Đạt/Tốt
70	Đặng Thị Kim Lan	12C3	Khá/Tốt
71	Nguyễn Quốc Linh	12C3	Tốt/Tốt
72	Nguyễn Ngọc Hoàng Ngân	12C4	Khá/ Tốt
73	Nguyễn Thị Trà My	12C4	Khá/ Tốt
74	Phạm Nguyễn Long Nhật	12C5	Đạt/Tốt
75	Lê Ánh Như	12C5	Đạt/ Tốt
76	Trần Thành Nhơn	12C5	Khá /Tốt
77	Lê Nam Duy Tân	12C6	Đạt/Tốt
78	Lê Trọng Tấn	12C6	Tốt/Tốt
79	Trần Phương	12C6	Đạt/Tốt
80	Lê Bảo Anh Thư	12C7	Khá/Tốt
81	Nguyễn Hoàng Đức Thịnh	12C7	Khá/ Tốt
82	Tô Quốc Tinh	12C7	Khá/ Tốt
83	Trần Thiện Tín	12C7	Tốt/Tốt
84	Hồ Ngọc Bảo Yên	12C8	Tốt/Tốt
85	Võ Hoàng Nghi Xuân	12C8	Khá/Tốt
86	Đặng Hoàng Quốc Hùng	12C9	Tốt/Tốt
87	Nguyễn Ngọc Thảo Trang	12C9	Khá/Tốt
88	Nguyễn Trần Cát Huyền	12C9	Tốt/Tốt
89	Nguyễn Quốc Triết	12C9	Đạt/Tốt
90	Mai Văn Dũng	12C10	Khá/ Tốt
91	Nguyễn Thị Thùy Dung	12C10	Khá/ Tốt
92	Mạc Văn Huy	12C10	Tốt/Tốt
93	Nguyễn Tấn Thủ	12C11	Tốt/Tốt
94	Phan Thị Quỳnh Như	12C11	Khá/Tốt
95	Nguyễn Văn Đức Tấn	12C11	Khá/Tốt
96	Nguyễn Đức Bình Yên	12C11	Khá/Tốt
97	Tạ Thị Bích Ngà	12C12	Tốt/ Tốt
98	Nguyễn Quỳnh Như	12C12	Tốt/ Tốt
99	Nguyễn Anh Thư	12C12	Tốt/ Tốt

HỌC BỔNG VƯỢT LÊN KHÓ KHĂN
10 SUẤT, MỖI SUẤT TRỊ GIÁ 1.000.000Đ

STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	HỌC LỰC/ RÈN LUYỆN
1	Nguyễn Phù Chí Nguyên	10A2	Khá/Tốt
2	Dương Gia Mẫn	10A5	Khá/Tốt
3	Nguyễn Trọng Hiếu	10A5	Đạt/ Khá
4	Nguyễn Thanh Hà	10A7	Khá/Tốt
5	Trần Thị Thúy Nga	11B1	Khá/Tốt
6	Bùi Thị Xuân Phương	11B11	Tốt/Tốt
7	Nguyễn Hà Thu Quyên	11B12	Đạt/Tốt
8	Đào Trúc Đình Đan	12C1	Giỏi /Tốt
9	Dương Duy Minh	12C4	Đạt/ Tốt
10	Vì Thanh Khôi	12C10	Đạt/ Tốt

THPT Phan Bội Châu, Cam Ranh, Khánh Hòa - 30/04/2025